# BÀI TẬP THỰC HÀNH 05 CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM - CÂY AVL

Bài thực hành này sẽ được thực hiện trong 2 tuần.

### 1 Bài tập

### 1.1 Cây nhị phân tìm kiếm (BST)

Mỗi Node của một cây nhị phân tìm kiếm được định nghĩa như sau:

```
struct NODE{
   int key;
   NODE* p_left;
   NODE* p_right;
};
```

Sinh viên tiến hành cài đặt các hàm sau:

- 1. Khởi tạo 1 NODE từ một giá trị cho trước:
  - NODE\* CreateNode(int data)
- 2. Xuất ra cây theo thao tác duyệt trước:
  - void NLR(NODE\* p\_root)
- 3. Xuất ra cây theo thao tác duyệt giữa:
  - void LNR(NODE\* p\_root)
- 4. Xuất ra cây theo thao tác duyệt sau:
  - void LRN(NODE\* p\_root)
- 5. Tìm và trả về 1 NODE có giá trị cho trước trên cây nhị phân tìm kiếm:
  - NODE\* Search(NODE\* p\_root, int x)
- 6. Tính chiều cao của 1 cây nhị phân cho trước:
  - int Height(NODE\* p\_root)
- 7. Thêm 1 NODE có giá trị cho trước vào cây nhị phân tìm kiếm:
  - void Insert(NODE\* &p\_root, int x)
- 8. Xoá 1 NODE có giá trị cho trước trên cây:
  - void Remove(NODE\* &p\_root, int x)
- 9. Kiểm tra xem 1 cây nhị phân cho trước có phải là 1 cây nhị phân tìm kiếm hay không:
  - bool IsBST(NODE\* p\_root)
- 10. Đếm số NODE trên 1 cây nhị phân cho trước:
  - int CountNode(NODE\* p\_root)

[Không bắt buộc: Sinh viên cài đặt các cấu trúc dữ liệu ở trên và hàm tương ứng sử dụng Lập trình Hướng đối tượng]

#### 1.2 Cây nhị phân tìm kiếm cân bằng AVL

Mỗi Node của một cây AVL được định nghĩa như sau:

```
struct NODE{
   int key;
   NODE* p_left;
   NODE* p_right;
   int height;
};
```

Sinh viên tiến hành cài đặt các hàm sau:

- 1. Khởi tạo 1 NODE:
  - NODE\* CreateNode(int data)
- 2. Thêm 1 NODE có giá trị cho trước vào cây AVL (Thông báo nếu như giá trị cho trước đã có trong cây AVL):
  - void Insert(NODE\* &p\_root, int x)
- 3. Xoá 1 NODE có giá trị cho trước khỏi cây AVL (Thông báo nếu giá trị đó không có trong cây AVL):
  - void Remove(NODE\* &p\_root, int x)
- 4. Kiểm tra xem 1 cây nhị phân cho trước có phải là 1 cây AVL hay không:
  - bool IsAVL(NODE\* p\_root)
- 5. Xuất ra cây (gồm key và height) theo thao tác duyệt trước:
  - void NLR(NODE\* p\_root)
- 6. Xuất ra cây (gồm key và height) theo thao tác duyệt giữa:
  - void LNR(NODE\* p\_root)
- 7. Xuất ra cây (gồm key và height) theo thao tác duyệt sau:
  - void LRN(NODE\* p\_root)
- 8. Xuất ra cây (gồm key và height) theo thao tác duyệt từng tầng:
  - void LevelOrder(NODE\* p\_root)

[Không bắt buộc: Sinh viên cài đặt các cấu trúc dữ liệu ở trên và hàm tương ứng sử dụng Lập trình Hướng đối tượng]

## 2 Quy định nộp bài

- Sinh viên nộp toàn bộ mã nguồn liên quan thông qua tập tin MSSV.zip hoặc MSSV.rar.
- Mỗi phần cần được đặt trong thư mục riêng. Tất cả nằm trong thư mục MSSV (Lưu ý: chỉ nộp file .h và .cpp).
- Các bài nộp sai quy định sẽ bị 0 điểm.
- Các bài làm giống nhau sẽ bi 0 điểm môn học.